



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM THAI CA
Last Middle First

Current Address: 94/4 Tô 29 - Khu phố 1 - Thị trấn Hố Nai - Hồ Chí Minh City

Date of Birth: 1953 Place of Birth: Gia Định

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position) _____

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 07-25-1985 To 07-10-1987
Years: 01 Months: 06 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : THÁI CA
 Last (Ten họ) Middle (Giữa) First (Ten gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 1953
 Date, nơi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (Nam hay Nữ) : Male (Nam) : _____ Female (Nữ) : NỮ
 MARITAL STATUS Single (Độc thân) : Độc thân Married (Có lập gia đình) : _____
 Tình trạng gia đình)
 ADDRESS IN VIETNAM : 94-4 TRIỆU ẦU - THỊ TRẤN HUỖN HỒM - SAIGON -
 Địa chỉ tại Việt-Nam)

POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) co No (Không) _____

If Yes (Nếu có) : From (Từ) : July 25th 1985 To (Đến) : JAN. 25. 1987

PLACE OF RE-EDUCATION : T 40 BỐ LÁ SÔNG BÉ BÌNH CHÁNH PROVINCE
 Nơi (Trại tù)

OCCUPATION (Nghề nghiệp) : Thợ May

EDUCATION IN U.S. (Đã học tại Mỹ) : _____

ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : _____

GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : _____

Date (năm) : _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho GDP) : Yes (Có) : _____

IV Number (Số hồ sơ) : _____

No (Không) : _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 02

(Ten thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ từ

MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : _____

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Tên và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) : _____

U.S. CITIZENSHIP (Tích Hoa-Kỳ) : Yes (có) : _____ No (Không) : _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : _____

NAME & SIGNATURE : Thái Ca PC

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

Tên, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người liên lạc (nếu có)

94 / 4 TRIỆU ẦU - THỊ TRẤN HUỖN HỒM - SAIGON

DATE : August 25 1985

Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
1- THÁI - HUY	1930	Father
2- ÂU NGUYỆT TIÊN	1933	mother
3- THÁI LÊ KIẾN	1964	sister
4- THÁI THANH	1967	-
5- THÁI THANH (A)	1969	-
6- THÁI TÔNG TÂN	1970	brother
7- THÁI THỊ THANH THUY	1973	sister
8- THÁI TÝ	1959	brother

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Em trai tôi tên THÁI PHONG 1956.

Trụ sở: Phòng PHỎNG 7 BỒ TÔNG THAM AN
QLVNCH - ARVN.

Tên họ sinh tại chiến trường PLEIKU
ngày tháng 2 năm 1975.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ LÁ

NAME (Ten Tu-nhan) : THAI CA
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
AGE, PLACE OF BIRTH : 1953
Name, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): _____ Female (Nu): Nữ
MARITAL STATUS Single (Doc than): Độc thân Married (Co lap gia dinh): _____
Tình trạng gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : 94-4 TRẦN ẬU - THỊ TRẦN HUYNH HOC MÔN - SAIGON
Dia chi tai Viet-Nam)

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) co No (Khong) _____

If Yes (Neu co): From (Tu): July 25th 1985 To (Den): JAN. 25. 1987

PLACE OF RE-EDUCATION: T 40 BỒ LÁ SÔNG BÉ BÌNH DƯƠNG PROVINCE
MP (Trai tu)

OCCUPATION (Nghe nghiep): Thợ May

EDUCATION IN U.S. (Da hoc tai My): _____

ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bậc): _____

GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____ Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho GDP): Yes (Co): _____
IV Number (So ho so): _____
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo): 08
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): _____

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro): _____

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): _____ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____

NAME & SIGNATURE: Thái Ca ca

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT _____

Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua người diện đơn này) _____

94 / 4 TRẦN ẬU - THỊ TRẦN HUYNH HOC MÔN - SAIGON

DATE: August 22 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA
1. THÁI - HUY	1930	Father
2. ÁU NGUYỄN TIẾN	1933	mother
3. THÁI LÊ KIẾN	1961	sister
4. THÁI THANH	1967	
5. THÁI THANH (phụ)	1969	
6. THÁI TÔNG TÂN	1970	brother
7. THÁI THỊ THANH THỦY	1973	sister
8. THÁI TÝ	1959	brother

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Em trai tôi tên: THÁI PHONG 1956.
 Trung sĩ Thuộc PHÒNG 7 BỘ TỔNG THAM MƯƠI
 QL VN CH - ARVN.
 Đã hy sinh tại chiến trường PLEIKU
 ngày tháng 2 năm 1975.

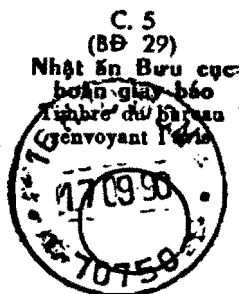
CONTROL

 Card
 Doc. Request; Form 5/24/89 1/10
 Release Order
 Computer
 Form "D"
 ODP/Date _____
 Membership; Letter

BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes

AVIS DE RÉCEPTION
GIẤY BẢO NHẬN



Họ tên địa chỉ (1) : THAI CA
(Nom et adresse)

94/4 Triều Ân Thị Trấn Hố Mỏ

Thành phố Hồ Chí Minh

Nước (Pays) VIỆT NAM.

(1) Người gởi địa chỉ của mình. Sau khi phát bưu phẩm, bưu kiện, bưu cục đến hoàn giấy báo này cho người gởi, đi trần và miễn phí, theo đường nhanh nhất (đường bay hay thủy bộ).

A renvoyer par voie la plus rapide (aérienne ou de surface), à découvert et en franchise de port.

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1). R 169
Envoi recommandé

Bưu kiện No
Colis postal

70750 HOC MON

Ký gửi tại bưu cục
déposé au bureau de poste de

ngày 17/10/90
lô 19 90

Địa chỉ người nhận Ông giám đốc orderly - Departure program
Adresse du destinataire
A-27 Sathon Tai Road Bangkok 1020 Thailand

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày _____
lô _____

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

25 SEP 1990

Chữ ký nhân viên
Bưu cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhặt ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire



BÍ CHÚ: (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến »

CÔNG AN
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

PHÒNG QL XNC

BIÊN LAI THU TIỀN LỆ PHÍ

Ông, Bà Thái Ca

hiện ở HM

Có nộp đủ số tiền 72000 đồng
(72000 đồng)

Về lệ phí xin cấp

TP. HCM ngày 11.9.90

TL. Trưởng Phòng QL XNC

Người nhận

Keun

BỘ NỘI VỤ
Trại T.40
Số 105 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 001-QĐTĐ, ban hành theo công văn số 245 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA- TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành ~~phân~~, quyết định thứ số 07/40 ngày 07 tháng 01 năm 1967 của Giám đốc công an thành phố Hồ Chí Minh.

Nay cấp giấy thả cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh TÙNG GA Sinh năm 1953

Các tên gọi khác

Nơi sinh HỒ MÔN

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 94/4 tổ 29 khu phố 1 Thị trấn Hóc Môn.

Cán tại Hoạt động phản kích mạng

Bị bắt ngày 25/07/1965 An phạt GALT 18 tháng

Theo quyết định, án văn số ngày 17 tháng 08 năm 1965 của UBND H. Hóc Môn

Đã bị tống án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 94/4 tổ 29 khu phố 1. Thị trấn Hóc Môn

Nhận xét quá trình cải tạo

Số

87/ky

Cải tạo trung bình

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

CHÍNH YÊN

Đương lý phải trình diện tại UBND Phường, xã: Thị trấn Hóc Môn

Trước ngày 6 tháng 10 năm 1967

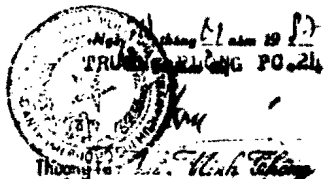
Thị trấn Hóc Môn

Họ tên, chữ ký

Họ tên, chữ ký người được cấp giấy

Danh bìa số

Lập tại



Thượng tá: Lê Văn Thành

Kai nhien
 O/s. co den Org An Cho bien
 tinh dien ngay 24/1/77

Đ/s. và địa chỉ Org. và địa chỉ
đính kèm ngày 26/1/77

Chn 12th 26/1/87

... 970 CA

Đề nghị chỉ thị và chức vụ
 Ông. Bà. Cha. Mẹ. Con. ...

26 1-2-57

7-14-10

REWITCH



Đi vào lễ

BỘ NỘI VỤ
Trại T.40
Số 105 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Mẫu số 001-QT/G, ban hành theo công văn số 230 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

MIỀN

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA-TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị hành ~~phân~~, quyết định tha số 07/40 ngày 07 tháng 01 năm 1967 của Giám đốc công an thành phố Hồ Chí Minh.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh T. L. G. Sinh năm 1953

Các tên gọi khác

Nơi sinh H. M.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 94/4 tổ 29 khu phố 1 Thị trấn Hóc Môn.

Can tội Hoạt động phản cách mạng

Bị bắt ngày 25/07/1965 Án phạt G. L. 10 tháng

Theo quyết định, án văn số ngày 17 tháng 08 năm 1965 của U. M. H. M. H. M. H. M.

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 94/4 tổ 29 khu phố 1. Thị trấn Hóc Môn

Nhận xét quá trình cải tạo

Số 07/ky

Cải tạo trung bình

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

CHỖ DÁN CHỮ

Hướng về phải trình diện tại UBND Phường, xã: Thị trấn Hóc Môn

Trước ngày 5 tháng 10 năm 1967

Thị trấn Hóc Môn

Họ tên, chức vụ người được cấp giấy

C. L.

C. L.

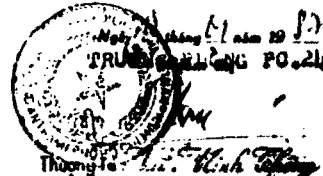
C. L.

C. L.

C. L.

C. L.

C. L.



Thị trấn Hóc Môn

Kác nhên

0/s c đin Corg h: Ctr biên
hinh đưc gng 24/1/17

Ctr biên 24/1/17
gtho CA

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **031484421**

Họ tên **PHAI CA**

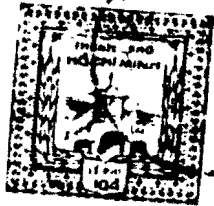
Sinh ngày **1953**

Nguyên quán **Hồ Môn,**

TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú **94/4 Thị trấn**

Hồ Môn, TP. Hồ Chí Minh



967/57

8.9

26

Dân tộc: **Hoa** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT MỀNG HOẶC DỊ HÌNH

**Sẹo chân ở bên dưới
sẹo ở dưới mắt phải**

NGƯỜI TRỎ TRÁI

NGƯỜI TRỎ PHẢI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **123456789**

Họ tên **THÁI CA**

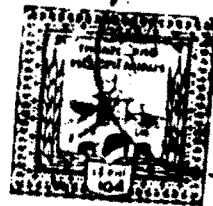
Ngày sinh **1953**

Nguyên quán **Hồ Môn**

TP. Hồ Chí Minh

Nơi thường trú **94/4 Ph. 12**

Hồ Môn TP. Hồ Chí Minh



867/57

8 9

SL

Dân tộc: **Hoa** Tôn giáo: **Không**



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT NGƯỜI HOẶC DỊ MÌNH

Số... **chấm 4**... **4**... **dưới**...
... **sau**... **d**... **với**... **nhân**... **phải**...



NGÓN TRỎ PHẢI



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 361322...CN

Họ và tên chủ hộ:

Ấp, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện:

Ngày .. tháng .. năm ..

Ngày .. tháng .. năm ..

Trưởng công an:

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Ngày .. tháng .. năm ..

NHỮNG NGƯỜI THƯƠNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐK NK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Thái Hương	Cháu họ	Đ	1936	NAM	Đan Bút tiểu học			
02	Đu Nguyễn Tiến	Đ	1933	NỮ	021453294	Hội trợ			
03	Thái...	Đ	1937	NỮ	021453210	Hội...			
04	Thái...	Đ	1968	NỮ	021454417	phụ việc...			
05	Thái Lệ Nga	Đ	1964	NỮ		Ban chấp hành...			
06	Thái Thanh	Đ	1963	NỮ	021741116	Tiệc nhà			
07	Thái Thanh Hòa	Đ	1969	NỮ	02121689	Tiệc nhà			
08	Thái Tôn...	Đ	1970	NAM	02217278	Tiệc nhà			
09	Thái Thị Ngọc Trúc	Đ	1972	NỮ	022664553	Tiệc nhà			
9	Thái Nga	Đ	Nữ	1953	021454920				



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Chứng nhận đã chuyển đến ở:

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Từ ngày .. tháng .. năm ..

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 361322 CN

Họ và tên chủ hộ:

Ấp, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện:

Ngày .. tháng .. năm ..

Trưởng công an:

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

.....



.....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Trần Huy	Chủ hộ	Nam	1930	0043325	Đan hộ gia đình	01/01/1970		
02	Trần Quốc Tịch	Vợ	Nữ	1933	0043324		01/01/1970		
03	Trần Văn	Con	Nam	1938	0043323			18/01/1970	
04	Trần Văn	Con	Nam	1942	0043322			18/01/1970	
05	Trần Lệ Hiền	Con	Nữ	1964					
06	Trần Thanh	Con	Nam	1965					
07	Trần Thanh Phấn	Con	Nam	1969	022127888				
08	Trần Văn Tân	Con	Nam	1970	022127888				
09	Trần Thị Ngọc Thu	Con	Nữ	1973	022127888				
9	Trần Văn	Con	Nam	1953	0043321		15/01/1970		



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Chứng nhận đã chuyển đến ở

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 361322 CN

Họ và tên chủ hộ:

Ấp, ngõ, số nhà:

Thị trấn, đường phố:

Xã, phường:

Huyện:

Ngày 19 tháng 10 năm 1972

Trưởng công an

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

Quảng Lê Lê Minh Phương

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Thái Huy	chủ hộ	nam	1936	021454295	lao động nông nghiệp	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
02	Xu Nguyệt Tiên	con	nữ	1933	021454294	nhà nội trợ	01.10.1976		Chị Nguyễn Thị Lan
03	Thái Lan	con	nam	1932	021454280	nhà nội trợ	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
04	Thái Dũng	con	nam	1962	021454412	phục vụ nhà	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
05	Thái Lê Kiên	con	nam	1964		Đoàn Văn Sơn	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
06	Thái Thanh	con	nữ	1967	021741116	Đoàn Văn Sơn	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
07	Thái Thanh Ngọc	con	nữ	1969	021216689	Đoàn Văn Sơn	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
08	Thái Tông Trâm	con	nam	1970	022127878	Đoàn Văn Sơn	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
09	Thái Thị Thanh Thủy	con	nữ	1971	022604553	Đoàn Văn Sơn	01.10.1976		Đoàn Văn Sơn
9	Thái Ca	con	nam	1953	021454420		18.3.84		
10	Thái Ty	con	nam	1957	022738554		6.11.89		

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Phòng QLNN-XNC

16 Nguyễn Du, Q. 1

GIẤY BÁO TIN

Số: BT

10505851

Phòng Quản Lý Người Nước Ngoài, Xuất Nhập Cảnh Công An Thành Phố
Hồ Chí Minh.

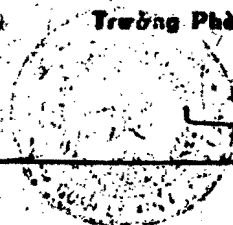
Báo tin Ông, Bà Chánh Ca
cư ngụ tại 94/4 miền Bắc, Hồ Chí Minh

Hồ Sơ xin Xuất Cảnh đi nước Mỹ của Ông, Bà
chúng tôi đã hoàn tất thủ tục và đã chuyển sang 223 Nguyễn Trãi để xét cấp Thông
Hành, do danh sách số 122 ngày 19 tháng 10 năm 1987.

Xin báo đề Ông, Bà tiếp theo dõi.

Ngày 10 tháng 10 năm 1987

TL. Giám Đốc CA-TP
Trưởng Phòng QLNN-XNC



Chánh Ca

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số 001-QLT/G, ban hành theo công văn số 2563 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Trại T.40

Số 165 GRT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SUSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thị hành ~~thị trấn~~, quyết định cho 07/05 ngày 07 tháng 01 năm 1967 của Giám đốc công an thành phố Hồ Chí Minh.

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh THỊ CA Sinh năm 19 53

Các tên gọi khác

Nơi sinh Hóc Môn

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 94/4 tổ 29 khu phố 1 Thị trấn Hóc Môn.

Cán tội hoạt động phản cách mạng

Bị bắt ngày 25/07/1985 An phạt CBLĐ 18 tháng

Theo quyết định, án văn số ngày 17 tháng 08 năm 1985 của UBND.H. Hóc Môn

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 94/4 tổ 29 khu phố 1 . Thị trấn Hóc Môn

Nhận xét quá trình cải tạo

Cải tạo trung bình

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: Thị trấn Hóc Môn

Trước ngày 26 tháng 01 năm 19 87

Làm tay ngôn từ

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Của

Đinh bìa sổ

Lập tại

Ngày 18 tháng 01 năm 19 87

TRƯỞNG CƠ QUAN THỊ TRẤN HÓC MÔN

Thực hiện Thị trấn Hóc Môn

Khai nhận

Đ/s có đến Công An (Chị Trần)
hình thức ngay 26/1/87

Chị Trần 26/1/87
phó CA

26

8 Tig v Hết

2...

15000



1-07

Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

94/4 Thieu An

10 May 90

Hac Mon

T/P HEM

Reference: IV 264353 (1)

Thai Co

Dear Sir/Madam:

We have received your application and have opened a file for you. Your file (IV) number is listed above. Please mark this number on all documents and correspondence you send to us.

The following is a list of documents which are needed to complete our file. Before your case can be considered further, we must have these documents.

Family Documents

- A copy of your birth certificate and the birth certificates of each member of your family.
- A copy of your marriage certificate (if there was a previous marriage we will also need, as appropriate, a death certificate or divorce decree to show the marriage was legally terminated).
- A copy of each person's Vietnamese ID card.
- A photo of each person.

Employment Documents

- Photocopies of papers that show you worked for the U.S. Government or a U.S. organization. Papers that show you worked closely with U.S. officials or U.S. programs while working for the Vietnamese Government or serving in the Vietnamese Military before April 30, 1975. Papers that show you went to school or had training in the U.S. or in another country under U.S. sponsorship.

These papers could be personnel actions, payroll slips, certificates, diplomas, ID cards, travel orders, and the like. Also send the names of American supervisors or advisors, as well as copies of any letters you may have received from them.

- If you or a member of your family had been in re-education, send a copy of the release certificate.
- If you have a close relative in the United States or in another country send us the name and address of that relative, and tell us how the person is related to you.

NOTE: Your legal spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you to the United States.

You should collect these documents and send them to us. If you have already submitted some of these documents, you may wish to forward copies of them again to ensure that the copies will be included in our file.

In addition to submitting the required documentation, you should apply for Exit Permits. We must stress the fact that even when our file is complete, it is still the decision of the Vietnamese authorities whether or not you will be permitted to depart. This office has no influence over decisions by the Vietnamese authorities regarding the issuance of Exit Permits. Therefore, all efforts to obtain Exit Permits must be made by you.

Please inform us of any change of address or telephone number, for either you or your relatives in the U.S., and always write the IV number (five or six digits) on your letter.

This letter is not being sent to you because we have already reviewed our file for you, but rather to inform you that we have established a case file and to tell you the IV file number. After you have submitted all the required documentation, we will then be able to complete our file. If any other information or documents are needed, we will contact you when we review the file. Please do not write to us unless it is to report a change of address, or to tell us you have obtained Exit Permits; in that case, send us the Exit Permit numbers.

Sincerely,

Rm

Orderly Departure Program
127 Sathorn Tai Road
Bangkok 10120
Thailand

ST. 44/18

NGUYEN VAN DAI
TM. UENO
CHU TICH



Nguyễn Văn Đại

APPLICATION FOR LETTER OF INTRODUCTION.

To : MRS DIRECTOR
Orderly Departure Program

Dear Madame,

I hope you will excuse me for sending a personal letter, but actually I have a problem.

On May 1990, I have received a Reference IV.264353(1) from ODP Office in Bangkok - Thailand.

I have completed my Exit Documents for Vietnam authorities, but up to date, they have not distribute yet "Exit Permits or Passports" to me. They oblige me have to present the "Letter of Introduction".

Therefore, I write this imploring letter to you.

Dear Madame,

As a woman as me, three years in New Economic Zone and 18 months in Concentration Camps are terrible Times. And to day, I was still closed by surveillance of polices.

To my family, my young brother Thai-Phong - NCO. 7th Technical Room fight HQ/RVN Force - was sacrificed in battle on April 1975, is a greatest loss and

limitless trouble today.

Dear Madame,

You are a woman, you can understand deeply my miserable, an unfortunate woman was being many persecutions.

I implore you opening heart to give me a favour "Letter of Introduction"

I am looking forward to seeing your news.

Please, you receive here my thanks a million.

With best wishes to you.

Yours Respectfully,

Tharla

From : THARCA

94/4 Trieu An street

Hoc Mon district

Hochiminh City

South Viet Nam -

IV - N° 264353 (1)